

Số: **481/2021/QĐST-HNGĐ**

Đống Đa, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 370/2021/HNGĐST ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Phạm Văn C**, sinh năm 1978

Hộ khẩu thường trú: Khu 14, xã T, huyện L, tỉnh P.

Nơi cư trú: 109 ngõ V, phường V, Quận Đ, Thành phố H.

- **Chị Dương Thị Thanh T**, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 109 ngõ V, phường V, Quận Đ, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 55. 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/6/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 370/2021/HNGĐST ngày 26 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, Tỉnh P ngày 15/11/2006.

Nay anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T có 03 con chung là cháu Phạm Nam K (giới tính nam) sinh ngày 10/10/2007, cháu Phạm Khánh L (giới tính nam) sinh ngày 30/7/2012, cháu Phạm Khánh C (giới tính nữ) sinh ngày 04/8/2020. Ly hôn, ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T: Giao cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung là cháu Phạm Nam K, cháu Phạm Khánh L và cháu Phạm Khánh C. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi cả 03 con chung: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng)/01tháng (mỗi con 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng). Việc cấp dưỡng nuôi cả 03 con chung được thực hiện vào tháng 6 năm 2021 cho đến khi cả 03 con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay thế).

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Phạm Văn C và chị Dương Thị Thanh T để anh C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh C đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068670 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Bích Hạnh